

Số: 40/2022/QĐST-HNGĐ

L, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021, giữa:

Bà Lê Thị Đ, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 2 L, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Hồng Minh H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện L, tỉnh Hậu Giang. Ông Hồng Minh H ủy quyền lại cho ông Lê Đức T – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N – Phòng giao dịch V.

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Hoàng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Hoàng N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Hoàng N có 02 con chung tên Nguyễn Khánh V (giới tính: Nam), sinh năm 1995 và Nguyễn Thị Cẩm Nh (giới tính: Nữ), sinh năm: 2000. Các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Hoàng N khai có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đình chỉ yêu cầu độc lập của Ngân hàng N đối với ông Nguyễn Hoàng N, bà Lê Thị Đ.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Lê Thị Đ tự nguyện nộp, khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo lai thu số 0006012 ngày 13 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ thành án phí; Bà Đ được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0006147 lập ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Hoàng N và bà Lê Thị Đ có nghĩa vụ nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện L;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

Trần Ngọc Thới Phần